BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2022
(DỰA VÀO KẾT QUẢ KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2022)

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN:

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh: *(viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)* **Giới:** *Nữ ghi 1, Nam ghi 0* ☐

.....

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh: *(nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở ô đầu)*

☐☐ Ngày ☐☐ Tháng ☐☐ Năm

3. Dân tộc: *(ghi bằng chữ vào đường kẻ chấm)* .....

4. Hộ khẩu thường trú: *(ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố))*

.....

.....

☐☐ Mã tỉnh ☐☐ Mã huyện ☐ Khu vực

5. Nơi học và tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: *(ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) vào đường kẻ chấm và ghi mã tỉnh nơi trường đóng, mã trường vào ô)*

Mã tỉnh ☐☐ Mã trường ☐☐☐

– **Năm lớp 10:**.....

– **Năm lớp 11:**.....

– **Năm lớp 12:** .....

6. Trong 03 năm học THPT hoặc tương đương, học ở khu vực nào lâu hơn thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó: KV1, KV2-NT, KV2, KV3.

7. Thuộc đối tượng ưu tiên nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó:
(01, 02, 03, 04, 05, 06, 07. Sau đó ghi ký hiệu vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống) ☐☐

8. Ghi năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương vào ô: *(ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)* ☐☐☐☐

9. Điện thoại liên hệ: .....**10.Email:** .....**Tài khoản Facebook:** …….....

11. Địa chỉ liên hệ: .....

…….....

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

12. Số báo danh: ..... **13. Dự thi tại cụm thi:**……

14. Ngành đăng ký xét tuyển: Thí sinh ghi mã ngành, tên ngành theo thứ tự ưu tiên vào ô phía dưới

(Phần nội dung nào không đăng ký yêu cầu Thí sinh gạch bỏ)

6720301: Điều dưỡng| 6720601: Kỹ thuật hình ảnh Y học| 6720602: Kỹ thuật Xét nghiệm Y học| 6720604: Kỹ thuật VLTL và PHCN

Thứ tự ưu tiên ĐKXT	Mã ngành	Tên ngành	Thứ tự ưu tiên ĐKXT	Mã ngành	Tên ngành
1			3		
2			4		

15. Khối đăng ký xét tuyển: Thí sinh chọn 01 trong các khối xét tuyển, ghi điểm theo thứ tự các bài thi/môn thi của khối đăng ký:

- Khối A00: Toán; Vật lý; Hóa học.
- Khối A01: Toán; Tiếng Anh; Vật lý
- Khối B00: Toán; Hóa, Sinh học.
- Khối D: Toán; Văn; Ngoại ngữ .
- Khối D84: Toán; Tiếng Anh; GDCD.

Khối thi	Điểm môn 1	Điểm môn 2	Điểm môn 3	Tổng điểm	KIỂM DÒ, THANH TRA (Thí sinh không ghi vào phần này)		
						Kiểm dò	Thanh tra
					Lần 1		
					Lần 2		

Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Trường.
Ghi chú: *Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận.*

C. BỘ HỒ SƠ GỒM:

STT	NỘI DUNG	Số lượng	Ghi chú
1	Phiếu đăng ký tuyển sinh cao đẳng chính qui năm 2022		
2	Học bạ THPT photo công chứng		
3	Các giấy tờ ưu tiên/tuyển thẳng (nếu có, ghi rõ giấy tờ hưởng ưu tiên) *Ví dụ: Giấy khai sinh xác nhận dân tộc; giấy chứng nhận con liệt sĩ; thương binh; bệnh binh* ……		
	Tổng số khoản		

Hà Nội, ngày tháng năm 2022
Cán bộ thu hồ sơ
(ký và ghi rõ họ và tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2022
Người đăng ký
(ký và ghi rõ họ và tên)

BẢN QUY ƯỚC MÃ SỐ CÁC ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRONG TUYỂN SINH CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2022

Nhóm Ưu tiên 1

- **Đối tượng 01**: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành.
- **Đối tượng 02**: Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.
- **Đối tượng 03**:

+ Thương binh, bệnh binh, người có "Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh";
+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;
+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;
+ Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;
+ Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

- **Đối tượng 04**:

+ Con liệt sĩ;
+ Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;
+ Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;
+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;
+ Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên";
+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng lao động;
+ Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
+ Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

Nhóm Ưu tiên 2

- **Đối tượng 05**:

+ Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;
+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1;
+ Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nòng cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nòng cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở.

Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.

- **Đối tượng 06**:

+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;
+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;
+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;
+ Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
+ Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại khoản 3, Điều 36 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng;
+ Con của người có công giúp đỡ cách mạng.

- **Đối tượng 07**:

+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;
+ Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh;
+ Y tá, dược tá, hộ lý, kỹ thuật viên, y sĩ, dược sĩ trung cấp đã công tác đủ 3 năm trở lên thi vào các ngành y, dược.